TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 24-11-2022
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Minh Sơn và bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

***Thư ký phiên tòa*:** bà Lê Ngọc Hoàng Anh là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên toà*:** bà Đinh Thị Quyên- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 455/2022/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2022 về việc "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2022/QĐXX-ST ngày 25 tháng 10 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên toà số 156/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: ông Nguyễn Thiện C, sinh năm 1968; địa chỉ: số 117 thông Đà Giang, xã Đà Loan, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt*

2. Bị đơn: bà Nguyễn Thị Thanh Ch, sinh năm: 1960; địa chỉ: số 06 đường Bạch Đằng, Phường 7, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn ông Nguyễn Thiện C trình bày: Ông và bà Nguyễn Thị Thanh Ch kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu, không tổ chức lễ cưới nhưng có đăng ký kết hôn năm 2012 tại Uỷ ban nhân dân xã Đà Loan, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi kết hôn thì hai vợ chồng chung sống với nhau một thời gian ngắn tại xã Đà Loan, huyện Đ thì nảy sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do hay cãi vã và bất đồng quan điểm sống. Thực tế hai vợ chồng đã không còn chung sống với nhau do bà Ch đã chuyển về nhà mẹ vợ tại thành phố Đ sinh sống từ năm 2013 cho đến nay, trong thời gian không chung sống thì hai bên không liên lạc, thăm hỏi

gì lẫn nhau. Nay ông xác định không còn tình cảm với bà Ch không còn vì mục đích hôn nhân không đạt được, do đó đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với bà Ch.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: không có.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành việc tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh Ch nhưng sau thời hạn 15 ngày kể từ khi nhận được Thông báo thụ lý vụ án thì bà Nguyễn Thị Thanh Ch không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của ông C, đồng thời không cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh bảo vệ quyền lợi cho mình. Tòa án đã tiến hành mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 25-10-2022, bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh Ch đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, trong khi đó ông Nguyễn Thiện C có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được. Riêng đối với phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ Tòa án tiến hành vắng mặt bà Nguyễn Thị Thanh Ch theo thủ tục chung, sau đó đã thông báo kết quả cho bà Nguyễn Thị Thanh Ch theo thủ tục chung nhưng không có ý kiến phản hồi.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn ông Nguyễn Thanh C giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh Ch. Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh Ch đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, các đương sự và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án. Về quan điểm giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thiện C, cho ông Nguyễn Thiện C được ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh Ch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: tại phiên tòa hôm nay bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh Ch đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông bà Ch theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: theo giấy chứng nhận kết hôn đăng ký ngày 14-8-2012 tại Uỷ ban nhân dân xã Đà Loan, huyện Đ; lời khai trình bày của ông Nguyễn Thiện C đã đủ cơ sở xác định hôn nhân giữa ông Nguyễn Thiện C và bà Nguyễn Thị Thanh Ch là hôn nhân hợp pháp. Qua xem xét thấy rằng, cuộc sống hôn nhân giữa ông C và ông Ch sau khi kết hôn hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Trên thực tế, thời điểm hiện tại thì hôn nhân thực tế giữa hai bên đã không còn tồn tại do không còn chung sống với nhau, ông C sinh sống ở huyện

Đ còn bà Ch sinh sống ở thành phố Đ, trong thời gian không chung sống không có sự quan tâm lẫn nhau, mạnh ai nấy sống, sự việc này cho thấy cả hai bên đã không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ vợ chồng, vi phạm nguyên tắc tình nghĩa vợ chồng quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình. Như vậy, đã có đủ cơ sở khẳng định quan hệ hôn nhân giữa ông C và bà Ch đã ở mức mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm không còn. Bản thân ông C có nguyện vọng ly hôn, Toà án đã thông báo cho bà Ch được biết sự việc này theo thủ tục chung nhưng bà Ch không có ý kiến gì, do đó cần căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giải quyết cho ông C được ly hôn với bà Ch.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: ông C xác nhận không có. Trong khi đó, bà Ch không có ý kiến gì về nội dung này nên không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: ông C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b, khoản 2 Điều 227, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thiện C về việc *"Ly hôn"*. Giải quyết cho ông Nguyễn Thiện C được ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh Ch.

2. Về án phí: ông Nguyễn Thiện C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0002028 ngày 17-3-2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- UBND xã Đà Loan, huyện Đ;
- Đương sự;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án; bộ phận lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Công Hoàn